

Trường THCS Ngô Sĩ Liên
 Thời khóa biểu HKI - Năm học 2023-2024
 (Áp dụng ngày 16/10/2023)

Lớp: 6A1

Buổi	Tiết	Thứ Hai	Thứ Ba	Thứ Tư	Thứ Năm	Thứ Sáu	Thứ Bảy
Sáng	1	CHAOCO	KHTN	GDTC	Sử Địa	Văn	
	2	SHL	CN	GDTC	NN1	GDCCD	
	3	NT(AN)	Văn	Toán	TH	KHTN	
	4	Văn	Văn	Toán	TH	Sử Địa	
	5	Sử Địa	GDĐP	NT(MT)	HDTN	KNS	
Chiều	1						
	2	Toán.TH	AV.TH		KH.TH		
	3	Toán.TH	AV.TH		KH.TH		
	4		AV.TH		KH.TH		
	5						

Trường THCS Ngô Sĩ Liên
 Thời khóa biểu HKI - Năm học 2023-2024
 (Áp dụng ngày 16/10/2023)

Lớp: 6A2

Buổi	Tiết	Thứ Hai	Thứ Ba	Thứ Tư	Thứ Năm	Thứ Sáu	Thứ Bảy
Sáng	1	CHAOCO	Văn	GDĐP	TH	Toán	Văn
	2	SHL	NN1	Sử Địa	TH	Toán	Toán
	3	NN1	NT(AN)	Sử Địa	Văn	KNS	Toán
	4	Văn	KHTN	NN1	CN	KHTN	Sử Địa
	5	NT(MT)	KHTN	GDCCD	HDTN	KHTN	
Chiều	1						
	2		AV.TaC	AV.TaC			
	3		AV.TaC	AV.TaC			
	4		GDTC	AV.TaC			
	5		GDTC				

Trường THCS Ngô Sĩ Liên
 Thời khóa biểu HKI - Năm học 2023-2024
 (Áp dụng ngày 16/10/2023)

Lớp: 6A3

Buổi	Tiết	Thứ Hai	Thứ Ba	Thứ Tư	Thứ Năm	Thứ Sáu	Thứ Bảy
Sáng	1	CHAOCO	KHTN	Toán	NT(MT)	KNS	Toán
	2	SHL	KHTN	GDĐP	Toán	Sử Địa	Sử Địa
	3	TH	NN1	GDCCD	KHTN	Toán	Văn
	4	TH	CN	NN1	NT(AN)	Văn	NN1
	5	KHTN	Văn	Sử Địa	HDTN	Văn	
Chiều	1						
	2			AV.TaC	AV.TaC		
	3			AV.TaC	AV.TaC		
	4			AV.TaC	GDTC		
	5				GDTC		

Trường THCS Ngô Sĩ Liên
 Thời khóa biểu HKI - Năm học 2023-2024
 (Áp dụng ngày 16/10/2023)

Lớp: 6A4

Buổi	Tiết	Thứ Hai	Thứ Ba	Thứ Tư	Thứ Năm	Thứ Sáu	Thứ Bảy
Sáng	1	CHAOCO	TH	NN1	KHTN	NT(MT)	Sử Địa
	2	SHL	TH	GD CD	KHTN	KNS	Sử Địa
	3	CN	Văn	Toán	Toán	KHTN	Toán
	4	NN1	Văn	NT(AN)	NN1	Văn	Toán
	5	Sử Địa	KHTN	GDĐP	HDTN	Văn	
Chiều	1						
	2			GDTC	AV.TaC		
	3			GDTC	AV.TaC		
	4			AV.TaC	AV.TaC		
	5			AV.TaC			

Trường THCS Ngô Sĩ Liên
 Thời khóa biểu HKI - Năm học 2023-2024
 (Áp dụng ngày 16/10/2023)

Lớp: 6A5

Buổi	Tiết	Thứ Hai	Thứ Ba	Thứ Tư	Thứ Năm	Thứ Sáu	Thứ Bảy
Sáng	1	CHAOCO	Văn	TH	NN1	Văn	KNS
	2	SHL	KHTN	TH	KHTN	KHTN	Sử Địa
	3	Văn	NT(AN)	Sử Địa	Toán	GDĐP	KHTN
	4	Toán	NT(MT)	CN	Văn	GD CD	Toán
	5	Toán	NN1	NN1	HDTN	Sử Địa	
Chiều	1						
	2	AV.TaC	GDTC				
	3	AV.TaC	GDTC				
	4	AV.TaC	AV.TaC				
	5		AV.TaC				

Trường THCS Ngô Sĩ Liên
 Thời khóa biểu HKI - Năm học 2023-2024
 (Áp dụng ngày 16/10/2023)

Lớp: 6A6

Buổi	Tiết	Thứ Hai	Thứ Ba	Thứ Tư	Thứ Năm	Thứ Sáu	Thứ Bảy
Sáng	1	CHAOCO	NT(MT)	CN	Toán	Toán	Văn
	2	SHL	Văn	NN1	Văn	TH	Toán
	3	NN1	Văn	Toán	NN1	TH	Sử Địa
	4	Sử Địa	KHTN	GD CD	KHTN	KNS	Sử Địa
	5	KHTN	KHTN	NT(AN)	HDTN	GDĐP	
Chiều	1						
	2		AV.TaC			AV.TaC	
	3		AV.TaC			AV.TaC	
	4		GDTC			AV.TaC	
	5		GDTC				

Trường THCS Ngô Sĩ Liên
 Thời khóa biểu HKI - Năm học 2023-2024
 (Áp dụng ngày 16/10/2023)

Lớp: 6A7

Buổi	Tiết	Thứ Hai	Thứ Ba	Thứ Tư	Thứ Năm	Thứ Sáu	Thứ Bảy
Sáng	1	CHAOCO	CN	Sử Địa	NN1	Sử Địa	KNS
	2	SHL	NT(AN)	GD CD	NT(MT)	Văn	Văn
	3	GDĐP	Văn	NN1	KHTN	Toán	Sử Địa
	4	Toán	Văn	TH	Toán	Toán	KHTN
	5	NN1	KHTN	TH	HDTN	KHTN	
Chiều	1						
	2	AV.TaC			GDTC		
	3	AV.TaC			GDTC		
	4	AV.TaC			AV.TaC		
	5				AV.TaC		

Trường THCS Ngô Sĩ Liên
 Thời khóa biểu HKI - Năm học 2023-2024
 (Áp dụng ngày 16/10/2023)

Lớp: 6A8

Buổi	Tiết	Thứ Hai	Thứ Ba	Thứ Tư	Thứ Năm	Thứ Sáu	Thứ Bảy
Sáng	1	CHAOCO	Văn	NN1	Sử Địa	KHTN	TH
	2	SHL	Văn	Sử Địa	KHTN	KNS	TH
	3	Văn	NN1	GDĐP	Văn	Sử Địa	KHTN
	4	NN1	KHTN	Toán	NT(MT)	Toán	GD CD
	5	CN	NT(AN)	Toán	HDTN	Toán	
Chiều	1						
	2		GDTC		AV.TaC		
	3		GDTC		AV.TaC		
	4		AV.TaC		AV.TaC		
	5		AV.TaC				

Trường THCS Ngô Sĩ Liên
 Thời khóa biểu HKI - Năm học 2023-2024
 (Áp dụng ngày 16/10/2023)

Lớp: 6A9

Buổi	Tiết	Thứ Hai	Thứ Ba	Thứ Tư	Thứ Năm	Thứ Sáu	Thứ Bảy
Sáng	1	CHAOCO	NN1	GD CD	NN1	KHTN	Sử Địa
	2	SHL	NT(MT)	Sử Địa	Văn	Sử Địa	KNS
	3	NN1	GDĐP	CN	Toán	Toán	KHTN
	4	Văn	Văn	Toán	KHTN	TH	KHTN
	5	NT(AN)	Văn	Toán	HDTN	TH	
Chiều	1						
	2	AV.TaC				AV.TaC	
	3	AV.TaC				AV.TaC	
	4	AV.TaC				GDTC	
	5					GDTC	

Trường THCS Ngô Sĩ Liên
 Thời khóa biểu HKI - Năm học 2023-2024
 (Áp dụng ngày 16/10/2023)

Lớp: 6A10

Buổi	Tiết	Thứ Hai	Thứ Ba	Thứ Tư	Thứ Năm	Thứ Sáu	Thứ Bảy
Sáng	1	CHAOCO	NN1	Toán	Văn	KNS	KHTN
	2	SHL	GDCC	Toán	Sử Địa	GDĐP	NN1
	3	NT(MT)	KHTN	NN1	CN	KHTN	Sử Địa
	4	Toán	NT(AN)	TH	KHTN	Sử Địa	Văn
	5	Toán	Văn	TH	HDTN	Văn	
Chiều	1						
	2			AV.TaC		AV.TaC	
	3			AV.TaC		AV.TaC	
	4			GDTC		AV.TaC	
	5			GDTC			

Trường THCS Ngô Sĩ Liên
 Thời khóa biểu HKI - Năm học 2023-2024
 (Áp dụng ngày 16/10/2023)

Lớp: 6A11

Buổi	Tiết	Thứ Hai	Thứ Ba	Thứ Tư	Thứ Năm	Thứ Sáu	Thứ Bảy
Sáng	1	CHAOCO	NN1	NN1	Toán	TP Tự chọn	KNS
	2	SHL	Văn	NT(MT)	Toán	TP Tự chọn	KHTN
	3	Toán	CN	NT(AN)	Sử Địa	Văn	Toán
	4	Văn	GDĐP	Sử Địa	KHTN	Văn	Sử Địa
	5	NN1	KHTN	TP Tự chọn	HDTN	KHTN	GDCC
Chiều	1						
	2	GDTC					
	3	GDTC					
	4	TH					
	5	TH					

Trường THCS Ngô Sĩ Liên
 Thời khóa biểu HKI - Năm học 2023-2024
 (Áp dụng ngày 16/10/2023)

Lớp: 6A12

Buổi	Tiết	Thứ Hai	Thứ Ba	Thứ Tư	Thứ Năm	Thứ Sáu	Thứ Bảy
Sáng	1	CHAOCO	Văn	NN1	KHTN	KNS	KHTN
	2	SHL	NN1	CN	GDĐP	Văn	GDCC
	3	Toán	KHTN	Sử Địa	Toán	Văn	Toán
	4	TP Tự chọn	NT(AN)	TP Tự chọn	Sử Địa	KHTN	Toán
	5	Văn	NT(MT)	TP Tự chọn	HDTN	Sử Địa	NN1
Chiều	1						
	2					GDTC	
	3					GDTC	
	4					TH	
	5					TH	

Trường THCS Ngô Sĩ Liên
 Thời khóa biểu HKI - Năm học 2023-2024
 (Áp dụng ngày 16/10/2023)

Lớp: 6A13

Buổi	Tiết	Thứ Hai	Thứ Ba	Thứ Tư	Thứ Năm	Thứ Sáu	Thứ Bảy
Sáng	1	CHAOCO	Văn	TP Tự chọn	Toán	Văn	KHTN
	2	SHL	Văn	TP Tự chọn	Toán	KNS	KHTN
	3	TP Tự chọn	GD CD	NT(MT)	NT(AN)	KHTN	GDĐP
	4	CN	NN1	Sử Địa	NN1	KHTN	Văn
	5	Toán	NN1	Sử Địa	HDTN	Toán	Sử Địa
Chiều	1						
	2				GDTC		
	3				GDTC		
	4				TH		
	5				TH		

Trường THCS Ngô Sĩ Liên
 Thời khóa biểu HKI - Năm học 2023-2024
 (Áp dụng ngày 16/10/2023)

Lớp: 6A14

Buổi	Tiết	Thứ Hai	Thứ Ba	Thứ Tư	Thứ Năm	Thứ Sáu	Thứ Bảy
Sáng	1	CHAOCO	TP Tự chọn	Sử Địa	Văn	Sử Địa	Văn
	2	SHL	NT(AN)	Toán	KHTN	NT(MT)	Văn
	3	Văn	KHTN	GDĐP	NN1	GD CD	Toán
	4	KHTN	KHTN	TP Tự chọn	NN1	Toán	KNS
	5	NN1	CN	TP Tự chọn	HDTN	Toán	Sử Địa
Chiều	1						
	2	TH					
	3	TH					
	4	GDTC					
	5	GDTC					

Trường THCS Ngô Sĩ Liên
 Thời khóa biểu HKI - Năm học 2023-2024
 (Áp dụng ngày 16/10/2023)

Lớp: 6P

Buổi	Tiết	Thứ Hai	Thứ Ba	Thứ Tư	Thứ Năm	Thứ Sáu	Thứ Bảy
Sáng	1	CHAOCO	KHTN	Sử Địa	Toán	Sử Địa	Sử Địa
	2	SHL	KHTN	AV Tự chọn	Văn	Toán	KNS
	3	Toán	AV Tự chọn	NN1	KHTN	Toán	Văn
	4	KHTN	AV Tự chọn	GDĐP	NN1	NT(MT)	Văn
	5	Văn	NT(AN)	CN	HDTN	GD CD	
Chiều	1						
	2	GDTC		NN1			TP
	3	GDTC		NN1			TP
	4	NN1		NN1			TH
	5	NN1					TH